

Số: 1079 /QĐ-ĐHKB

Bắc Ninh, ngày 30 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục ngành chuyển đổi, bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/03/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 09/2022/TT-BGDĐT ngày 07/06/2022 Quy định Danh mục thống kê ngành đào tạo của giáo dục đại học của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-ĐHKB ngày 20/01/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh Bắc;

Xét đề nghị của Viện Đào tạo Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục ngành chuyển đổi, bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Kinh Bắc (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục ngành chuyển đổi, bổ sung kiến thức được áp dụng đối với các khóa tuyển sinh trình độ thạc sĩ từ năm 2023 của Trường Đại học Kinh Bắc.

Điều 3. Viện trưởng Viện Đào tạo SĐH, Thủ trưởng các đơn vị trong Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SĐH./.

HIỆU TRƯỞNG


TS. Nguyễn Văn Hòa

Ban hành Danh mục ngành chuyên đổi, bổ sung kiến thức trình độ

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Danh mục ngành chuyên đổi, bổ sung kiến thức trình độ

Căn cứ Nghị định số 92/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sư đại học một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 320/QĐ-TTg ngày 26/03/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Thông tư số 23/2015/TT-BGDĐT ngày 30/09/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Thông tư số 09/2015/TT-BGDĐT ngày 07/06/2015 Quy định Danh mục thông lệ ngành đào tạo của giáo dục đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 48/QĐ-ĐHKB ngày 10/01/2022 ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường Đại học Kinh Bắc;

Xét đề nghị của Viện Đào tạo Sơn đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục ngành chuyên đổi, bổ sung kiến thức trình độ thạc sĩ tại Trường Đại học Kinh Bắc (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Danh mục ngành chuyên đổi, bổ sung kiến thức được áp dụng đối với các khóa tuyển sinh trình độ thạc sĩ từ năm 2023 của Trường Đại học Kinh Bắc.

Điều 3. Viện trưởng Viện Đào tạo SDH, Thủ trưởng các đơn vị tương đương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;

- Lưu VT, SDH.

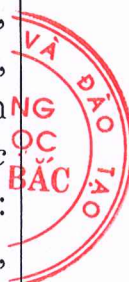
CHỦ TỊCH TRƯỞNG

TS. Nguyễn Văn Hòa

**DANH MỤC NGÀNH CHUYỂN ĐỔI, BỔ SUNG KIẾN THỨC
TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ**

(Kèm theo Quyết định số: ~~1073~~ /QĐ-ĐHKB ngày 30 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh Bắc)

NGÀNH QUẢN LÝ KINH TẾ	NGÀNH LUẬT KINH TẾ
1. Ngành đúng, ngành phù hợp	
<i>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Quản trị - Quản lý gồm các ngành: Khoa học quản lý, Quản lý công, Quản trị nhân lực, Hệ thống thông tin quản lý, Quản trị văn phòng, Quan hệ lao động, Quản lý dự án</i>	<i>Các ngành, chuyên ngành: Luật, Luật kinh tế, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật Quốc tế, Luật Hiến pháp và Luật hành chính.</i>
2. Ngành gần	
<i>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm và Kế toán – Kiểm toán gồm các ngành: Tài chính – Ngân hàng, bảo hiểm, Công nghệ tài chính, Kế toán, Kiểm toán, học chuyển đổi bổ sung kiến thức 5 môn: Quản lý sản xuất – tác nghiệp – 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự - 3TC, Quản lý chất lượng – 3TC, Quản lý công nghệ - 3TC</i>	<i>Các chuyên ngành: Điều tra hình sự, Quản lý nhà nước về an toàn trật tự, Kỹ thuật hình sự, Quản lý nhà nước, Chính trị học, Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Kinh tế chính trị, học chuyển đổi bổ sung kiến thức 5 môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật - 3TC, Luật Hiến pháp - 3TC, Luật dân sự - 3TC, Luật kinh tế - 3TC, Giáo dục thực hành pháp luật - 3TC</i>
3. Ngành khác	
<i>Các ngành khác phải học chuyển đổi 8 môn gồm: Quản lý sản xuất – tác nghiệp – 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự - 3TC, Quản lý chất lượng – 3TC, Quản lý công nghệ - 3TC, Kinh tế vi mô – 3TC, Kinh tế vĩ mô – 3TC, Kinh tế xanh – Kinh tế tuần hoàn – 3TC, Khoa học quản lý – 3TC</i>	<i>Các ngành khác phải học chuyển đổi 9 môn: Lý luận Nhà nước và pháp luật - 3TC, Luật Hiến pháp - 3TC, Luật dân sự - 3TC, Luật kinh tế - 3TC, Giáo dục thực hành pháp luật - 3TC, Luật thương mại Quốc tế - 3TC, Luật hành chính - 3TC, Quản lý nhà nước trong lĩnh vực thương mại - 3TC, Xã hội học pháp luật - 3TC</i>



ĐỀ THI TUYỂN SINH VÀO ĐẠI HỌC

TRÌNH ĐỘ TIẾC

(Kỳ thi tuyển sinh vào Đại học Kinh tế - Tài chính - Ngân hàng năm 2022)

MÔN HỌC	MÔN HỌC
<p>1. Ngân hàng, ngân pháp</p> <p>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Ngân hàng, ngân pháp</p> <p>Các ngành chuyên ngành: Luật, Luật kinh tế, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật Quốc tế, Luật Hiến pháp và Luật hành chính</p>	<p>1. Ngân hàng, ngân pháp</p> <p>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Ngân hàng, ngân pháp</p> <p>Các ngành chuyên ngành: Luật, Luật kinh tế, Luật dân sự và tố tụng dân sự, Luật hình sự và tố tụng hình sự, Luật Quốc tế, Luật Hiến pháp và Luật hành chính</p>
<p>2. Ngân sách</p> <p>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Tài chính - Ngân sách - Bảo hiểm và Kế toán - Kiểm toán các ngành</p> <p>Các chuyên ngành: Kế toán, Kế toán thuế, Kế toán tài chính, Kế toán công nghệ tài chính, Kế toán, Kế toán, học chuyên đổi bổ sung kiến thức 2 môn: Quản lý sản xuất - tác nghiệp - 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự - 3TC, Quản lý chất lượng - 3TC, Quản lý công nghệ - 3TC</p>	<p>2. Ngân sách</p> <p>Nhóm các ngành thuộc lĩnh vực Tài chính - Ngân sách - Bảo hiểm và Kế toán - Kiểm toán các ngành</p> <p>Các chuyên ngành: Kế toán, Kế toán thuế, Kế toán tài chính, Kế toán công nghệ tài chính, Kế toán, Kế toán, học chuyên đổi bổ sung kiến thức 2 môn: Quản lý sản xuất - tác nghiệp - 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự - 3TC, Quản lý chất lượng - 3TC, Quản lý công nghệ - 3TC</p>
<p>3. Ngành khác</p> <p>Các ngành khác phải học chuyên đổi 8 môn: Quản lý sản xuất - tác nghiệp - 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự - 3TC, Quản lý chất lượng - 3TC, Quản lý công nghệ - 3TC, Kinh tế vi mô - 3TC, Kinh tế vĩ mô - 3TC, Kinh tế quản lý - 3TC, Khoa học quản lý - 3TC</p>	<p>3. Ngành khác</p> <p>Các ngành khác phải học chuyên đổi 8 môn: Quản lý sản xuất - tác nghiệp - 3TC, Quản lý tổ chức và nhân sự - 3TC, Quản lý chất lượng - 3TC, Quản lý công nghệ - 3TC, Kinh tế vi mô - 3TC, Kinh tế vĩ mô - 3TC, Kinh tế quản lý - 3TC, Khoa học quản lý - 3TC</p>

